

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16 /TB-SYT

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2025

## **THÔNG BÁO**

**Danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang và trên phần mềm chatluongbenhvien.vn của Bộ Y tế**

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành Luật Bảo hiểm y tế, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ;

Thực hiện Công văn số 36/KCB-QLCL&CĐT ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế về công bố kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Công văn số 52/KCB-QLCL&CĐT ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế về công khai kết quả và điểm chấm xếp cấp của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Kiên Giang trân trọng Thông báo Danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang và trên phần mềm chatluongbenhvien.vn của Bộ Y tế như sau:

**I. Tổng số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật: 204 cơ sở, bao gồm:**

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp chuyên sâu: 01 cơ sở (Bệnh viện Đa khoa tỉnh).
2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp cơ bản: 23 cơ sở, trong đó:
  - Bệnh viện tuyến tỉnh: 05 cơ sở;
  - Trung tâm Y tế huyện, thành phố: 15 cơ sở;
  - Bệnh viện tư nhân: 03 cơ sở.
3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp ban đầu: 180 cơ sở, trong đó:
  - Trạm Y tế xã, phường, thị trấn: 143 cơ sở;
  - Phòng khám Đa khoa tư nhân: 37 cơ sở.

**II. Kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh**

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xếp cấp chuyên sâu: 01 cơ sở

| ST<br>T | Tên cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh | Địa chỉ cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh                                                       | Tổng<br>Điểm | Xếp<br>cấp        | Hạng<br>bệnh viện<br>đã xếp<br>trước<br>1/1/2025 | Tuyển<br>CMKT<br>đã xếp<br>trước<br>1/1/202<br>5 |
|---------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1       | Bệnh viện<br>Đa khoa<br>tỉnh               | Số 13 đường Nam Kỳ<br>Khởi Nghĩa, phường An<br>Hòa, thành phố Rạch Giá,<br>tỉnh Kiên Giang. | 71           | chuy<br>ên<br>sâu | I                                                | Tỉnh                                             |

**2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập xếp cấp cơ bản: 20 cơ sở**

| STT | Tên cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa bệnh    | Địa chỉ cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                            | Tổng<br>Điểm | Xếp<br>cấp | Hạng<br>bệnh viện<br>đã xếp<br>trước<br>1/1/2025 | Tuyển<br>CMKT<br>đã xếp<br>trước<br>1/1/2025 |
|-----|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| 1   | Bệnh viện<br>Sân Nhi                       | Số 3 đường Ung Văn<br>Khiêm, khu phố 5, phường<br>An Hòa, thành phố Rạch<br>Giá, tỉnh Kiên Giang | 62           | Cơ<br>bản  | II                                               | Tỉnh                                         |
| 2   | Bệnh viện<br>Ung Brou                      | Số 15 đường Nam Kỳ Khởi<br>Nghĩa, phường An Hòa, TP.<br>Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang                | 59           | Cơ<br>bản  | II                                               | Tỉnh                                         |
| 3   | Bệnh viện<br>Y dược cổ<br>truyền           | số 64 đường Đồng Đa,<br>phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch<br>Giá, tỉnh Kiên Giang                        | 54           | Cơ<br>bản  | II                                               | Tỉnh                                         |
| 4   | Bệnh viện<br>Tâm thần                      | Áp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa<br>Hiệp, huyện Châu Thành,<br>tỉnh Kiên Giang                          | 32           | Cơ<br>bản  | III                                              | Tỉnh                                         |
| 5   | Bệnh viện<br>Lao và<br>Bệnh phổi           | ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa<br>Hiệp, huyện Châu Thành                                              | 30           | Cơ<br>bản  | III                                              | Tỉnh                                         |
| 6   | Trung tâm<br>Y tế thành<br>phố Rạch<br>Giá | số 2 đường Âu Cơ, phường<br>Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá,<br>tỉnh Kiên Giang                           | 32           | Cơ<br>bản  | III                                              | Huyện                                        |
| 7   | Trung tâm<br>Y tế thành<br>phố Hà<br>Tiên  | số 65 cách Mạng Tháng<br>Tám, KP 3, Phường Tô<br>Châu, TP. Hà Tiên, tỉnh<br>Kiên Giang           | 43           | Cơ<br>bản  | II                                               | Huyện                                        |

|    |                                             |                                                                                       |    |           |     |       |
|----|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----|-------|
| 8  | Trung tâm<br>Y tế thành<br>phố Phú<br>Quốc  | Số 128 Đường 30/4, khu phố<br>1, phường Dương Đông, TP.<br>Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. | 48 | Cơ<br>bản | II  | Huyện |
| 9  | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>An Biên          | Quốc lộ 63, Khu phố 3,<br>Thị trấn Thứ Ba, huyện An<br>Biên, tỉnh Kiên Giang.         | 32 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 10 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>An Minh          | Khu phố II, Thị trấn Thứ 11,<br>huyện An Minh, tỉnh Kiên<br>Giang                     | 31 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 11 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Châu<br>Thành    | Khu phố Minh An, thị trấn<br>Minh Lương, huyện Châu<br>Thành, tỉnh Kiên Giang         | 22 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 12 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Giang<br>Thành   | Quốc lộ N1, ấp Giồng Kè,<br>xã Phú Lợi, huyện Giang<br>Thành, tỉnh Kiên Giang         | 22 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 13 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Giồng<br>Riềng   | Khu phố 8, thị trấn Giồng<br>Riềng huyện Giồng Riềng,<br>tỉnh Kiên Giang              | 50 | Cơ<br>bản | II  | Huyện |
| 14 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Gò Quao          | Khu phố Phước Hưng 1 thị<br>trấn Gò quao, huyện Gò<br>Quao, tỉnh Kiên Giang           | 24 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 15 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Hòn Đất          | Tổ 7, Khu phố Chòm Sao -<br>Thị Trấn Hòn Đất- huyện<br>Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang       | 26 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 16 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Kiên Hải         | Ấp II, xã Hòn Tre, huyện<br>Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang                                 | 24 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 17 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Kiên<br>Lương    | Khu phố Kiên Tân, thị trấn<br>Kiên Lương, huyện Kiên<br>Lương, tỉnh Kiên Giang        | 25 | Cơ<br>bản | II  | Huyện |
| 18 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>Tân Hiệp         | Khu phố B, thị trấn Tân<br>Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh<br>Kiên Giang                   | 24 | Cơ<br>bản | III | Huyện |
| 19 | Trung tâm<br>Y tế huyện<br>U Minh<br>Thượng | Ấp Công Sự, xã An Minh<br>Bắc, huyện U Minh Thượng,<br>tỉnh Kiên Giang                | 18 | Cơ<br>bản | III | Huyện |

|    |                                 |                                                                              |    |        |    |       |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----|--------|----|-------|
| 20 | Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận | Khu phố Vĩnh Phước 2, Thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang | 33 | Cơ bản | II | Huyện |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----|--------|----|-------|

**3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân xếp cấp cơ bản: 03 cơ sở.**

| STT | Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Địa chỉ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                    | Tổng Điểm | Xếp cấp | Hạng bệnh viện đã xếp trước 1/1/2025 | Tuyển CMKT đã xếp trước 1/1/2025 |
|-----|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------|---------|--------------------------------------|----------------------------------|
| 1   | Bệnh viện đa khoa Quốc tế Vinmec Phú Quốc | Khu Bãi Dài, xã Gành Dầu, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang                               | 41        | Cơ bản  | III                                  | Huyện                            |
| 2   | Bệnh viện đa khoa tư nhân Bình An         | Số 80-82 Nguyễn Trung Trực, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.               | 21        | Cơ bản  | III                                  | Huyện                            |
| 3   | Bệnh viện Mắt Nguyễn Hùng                 | Lô P8, căn 44-45-46-47 đường 3 tháng 2, phường An Hòa, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. | 25        | Cơ bản  | III                                  | Huyện                            |

**4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập xếp cấp ban đầu: 143 trạm Y tế xã, phường, thị trấn**

| STT                                                | Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Địa chỉ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                             | Xếp cấp     |
|----------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế TP. Rạch Giá</b> |                                |                                                                                                |             |
| 1                                                  | Trạm Y tế phường Vĩnh Lợi      | Số 71 đường Mai Thị Hồng Hạnh, khu phố 3, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang | Cấp Ban đầu |
| 2                                                  | Trạm Y tế xã Phi Thông         | Số 766 ấp Tà Tây, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang                            | Cấp Ban đầu |
| 3                                                  | Trạm Y tế phường An Hòa        | Số 66 đường Trần Khánh Dư, khu phố 4, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang       | Cấp Ban đầu |
| 4                                                  | Trạm Y tế phường Vĩnh Quang    | Số 152 Quang Trung, khu phố Lý Thái Tổ, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh            | Cấp Ban đầu |

|                                                         |                                 |                                                                                                |             |
|---------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                                                         |                                 | Kiên Giang                                                                                     |             |
| 5                                                       | Trạm Y tế phường Vĩnh Hiệp      | 465A Nguyễn Thị Định, khu phố Vĩnh Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang | Cấp Ban đầu |
| 6                                                       | Trạm Y tế phường Vĩnh Lạc       | Số 444A Ngô Quyền, khu phố 3, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang             | Cấp Ban đầu |
| 7                                                       | Trạm Y tế phường Vĩnh Thanh     | Số 230 Mạc Cửu, khu phố Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang        | Cấp Ban đầu |
| 8                                                       | Trạm Y tế phường Vĩnh Thanh Vân | Số 13 Hoàng Diệu, khu phố 5, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 9                                                       | Trạm Y tế phường Vĩnh Thông     | Khu phố 3, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp Ban đầu |
| 10                                                      | Trạm Y Tế Phường Rạch Sỏi       | Khu phố 6, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.                               | Cấp Ban đầu |
| 11                                                      | Trạm Y tế phường An Bình        | Số 48 đường Trần Quý Cáp, khu phố 6, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế Thành Phố Hà Tiên</b> |                                 |                                                                                                |             |
| 12                                                      | Trạm Y tế phường Đông Hồ        | Khu phố 5, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                 | Cấp Ban đầu |
| 13                                                      | Trạm Y tế phường Pháo Đài       | Khu phố 3, phường Pháo Đài, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                | Cấp Ban đầu |
| 14                                                      | Trạm Y tế phường Mỹ Đức         | khu phố Thạch Động, phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                         | Cấp Ban đầu |
| 15                                                      | Trạm Y tế xã Thuận Yên          | Áp Hòa Phẫu, xã Thuận Yên, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                 | Cấp Ban đầu |
| 16                                                      | Trạm Y tế xã Tiên Hải           | Áp Hòn Tre, xã Tiên Hải, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                   | Cấp Ban đầu |
| 17                                                      | Trạm Y tế phường Bình San       | Khu phố 5, phường Bình San, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                | Cấp Ban đầu |
| 18                                                      | Trạm Y tế phường Tô Châu        | Khu phố 5, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                 | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế TP. Phú Quốc</b>      |                                 |                                                                                                |             |

|                                                        |                               |                                                                                            |             |
|--------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 19                                                     | Trạm Y tế phường Dương Đông   | Đường số 02, khu phố 10, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 20                                                     | Trạm Y tế phường An Thới      | Số 93 đường Nguyễn Văn Cừ, khu Phố 3, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 21                                                     | Trạm Y tế xã Bãi Thơm         | Áp Bãi Thơm, xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp Ban đầu |
| 22                                                     | Trạm Y tế xã Cửa Cạn          | Áp Lê Bát, xã Cửa Cạn, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                                | Cấp Ban đầu |
| 23                                                     | Trạm Y tế xã Cửa Dương        | Áp Búng Gội, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                            | Cấp Ban đầu |
| 24                                                     | Trạm Y tế xã Dương Tơ         | Áp Cửa Lấp, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                              | Cấp Ban đầu |
| 25                                                     | Trạm Y tế xã Gành Dầu         | Áp Gành Dầu, xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp Ban đầu |
| 26                                                     | Trạm Y tế xã Hàm Ninh         | Áp Rạch Hàm, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc                                               | Cấp Ban đầu |
| 27                                                     | Trạm Y tế xã Thổ Châu         | Áp Bãi Ngự, xã Thổ Châu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                              | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận</b> |                               |                                                                                            |             |
| 28                                                     | Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Thuận | Khu phố Vĩnh Đông 1, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.               | Cấp Ban đầu |
| 29                                                     | Trạm Y tế xã Phong Đông       | Áp Thạnh Đông, xã Phong Đông, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                           | Cấp Ban đầu |
| 30                                                     | Trạm Y tế xã Bình Minh        | Áp Bình Minh, xã Bình Minh, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp Ban đầu |
| 31                                                     | Trạm Y tế xã Vĩnh Phong       | Áp Cạnh Đền, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp Ban đầu |
| 32                                                     | Trạm Y tế xã Vĩnh Thuận       | Áp Vĩnh Trinh, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                           | Cấp Ban đầu |
| 33                                                     | Trạm Y tế xã Vĩnh Bình Bắc    | Áp Hiệp Hòa, xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                          | Cấp Ban đầu |
| 34                                                     | Trạm Y tế xã Vĩnh Bình Nam    | Áp Bời Lồi A, xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                         | Cấp Ban đầu |
| 35                                                     | Trạm Y tế xã Tân Thuận        | Áp Kinh 1A, xã Tân Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.                               | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Châu Thành</b> |                               |                                                                                            |             |

|                                                        |                               |                                                                            |             |
|--------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 36                                                     | Trạm Y tế thị trấn Minh Lương | Khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.  | Cấp Ban đầu |
| 37                                                     | Trạm Y tế xã Bình An          | Ấp An Bình, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| 38                                                     | Trạm Y tế xã Giục Tượng       | Ấp Tân Tiến, xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 39                                                     | Trạm Y tế xã Minh Hòa         | Ấp Bình Lợi, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.               | Cấp Ban đầu |
| 40                                                     | Trạm Y tế xã Mong Thọ A       | Ấp Thạnh Lợi, xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.            | Cấp Ban đầu |
| 41                                                     | Trạm Y tế xã Mong Thọ B       | Ấp Phước Chung, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 42                                                     | Trạm Y tế xã Thạnh Lộc        | Ấp Thạnh Hoà, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 43                                                     | Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa Hiệp    | Ấp Vĩnh Thành A, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 44                                                     | Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa Phú     | Ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.         | Cấp Ban đầu |
| 45                                                     | Trạm Y tế xã Mong Thọ         | Ấp Hoà An, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương</b> |                               |                                                                            |             |
| 46                                                     | Trạm Y tế thị trấn Kiên Lương | Đường Ngô Thời Nhiệm, khu Phố Cư Xá, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương | Cấp Ban đầu |
| 47                                                     | Trạm Y tế xã Bình Trị         | Ấp Rạch Đùng, xã Bình Trị, huyện Kiên Lương                                | Cấp Ban đầu |
| 48                                                     | Trạm Y tế xã Bình An          | Ấp Hòn Chông, xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.               | Cấp Ban đầu |
| 49                                                     | Trạm Y tế xã Dương Hòa        | Ấp Ngã Tư, xã Dương Hòa huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| 50                                                     | Trạm Y tế xã Hòa Điền         | Ấp Thạnh Lợi, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.              | Cấp Ban đầu |
| 51                                                     | Trạm Y tế xã Sơn Hải          | Ấp Hòn Heo, xã Sơn Hải, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| 52                                                     | Trạm Y tế xã Hòn Nghệ         | Ấp Bãi Chướng, xã Hòn Nghệ, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 53                                                     | Trạm Y tế xã Kiên Bình        | Ấp Công Tre, xã Kiên Bình, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.              | Cấp Ban đầu |

| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất</b>  |                             |                                                                           |             |
|------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 54                                                   | Trạm Y tế thị trấn Hòn Đất  | Thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                         | Cấp Ban đầu |
| 55                                                   | Trạm Y tế xã Sơn Bình       | Tổ 2, ấp Mương Kinh, xã Sơn Bình, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.         | Cấp Ban đầu |
| 56                                                   | Trạm Y tế xã Bình Sơn       | Ấp Thuận Tiến, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.               | Cấp Ban đầu |
| 57                                                   | Trạm Y tế xã Bình Giang     | Ấp Kinh Tư, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                | Cấp Ban đầu |
| 58                                                   | Trạm Y tế xã Mỹ Hiệp Sơn    | Ấp Hiệp Bình, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 59                                                   | Trạm Y tế xã Mỹ Lâm         | Xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                                | Cấp Ban đầu |
| 60                                                   | Trạm Y Tế Xã Nam Thái Sơn   | Tổ 2, Ấp Sơn Hòa, xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.        | Cấp Ban đầu |
| 61                                                   | Trạm Y tế xã Sơn Kiên       | Ấp Vàm Răng, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| 62                                                   | Trạm Y tế thị trấn Sóc Sơn  | Thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                         | Cấp Ban đầu |
| 63                                                   | Trạm Y tế xã Thổ Sơn        | Tổ 8, Ấp Hòn Me, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.              | Cấp Ban đầu |
| 64                                                   | Trạm Y tế xã Mỹ Phước       | Ấp Phước Thạnh, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.              | Cấp Ban đầu |
| 65                                                   | Trạm Y Tế Xã Mỹ Thuận       | Ấp Cản Đất, xã Mỹ Thuận, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                  | Cấp Ban đầu |
| 66                                                   | Trạm Y tế xã Linh Huỳnh     | Tổ 4 ấp Vàm Biển, xã Linh Huỳnh, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 67                                                   | Trạm Y tế xã Mỹ Thái        | Ấp Mỹ Thái, xã Mỹ Thái, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                   | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Tân Hiệp</b> |                             |                                                                           |             |
| 68                                                   | Trạm Y tế thị trấn Tân Hiệp | Số 145 A8, khu phố B, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 69                                                   | Trạm Y tế xã Tân Hiệp A     | Ấp Kinh 4A, xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.               | Cấp Ban đầu |
| 70                                                   | Trạm Y tế xã Tân Hiệp B     | Ấp Tân Hòa A, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 71                                                   | Trạm Y tế xã Tân Hội        | Ấp Đập Đá, xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.                   | Cấp Ban đầu |

|                                                         |                                |                                                                      |             |
|---------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------|
| 72                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Đông        | Áp Thanh Tây, xã Thanh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.        | Cấp Ban đầu |
| 73                                                      | Trạm Y Tế Xã Thanh Đông A      | Áp Đông Phước, xã Thanh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.     | Cấp Ban đầu |
| 74                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Đông B      | Áp Đông Thạnh, xã Thanh Đông B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.     | Cấp Ban đầu |
| 75                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Trị         | Áp Đông Thọ B, xã Thanh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.        | Cấp Ban đầu |
| 76                                                      | Trạm Y tế xã Tân Thành         | Áp Tân Tiến, xã Tân Thành, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 77                                                      | Trạm Y tế xã Tân An            | Áp Tân Long, xã Tân An, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 78                                                      | Trạm Y tế xã Tân Hòa           | Áp Tân Hòa B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp                             | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng</b> |                                |                                                                      |             |
| 79                                                      | Trạm Y tế thị trấn Giồng Riềng | Khu phố 3, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 80                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Bình        | Áp Ngã Sáu, xã Thanh Bình, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 81                                                      | Trạm Y tế xã Bàn Tân Định      | Áp Sờ Tại, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 82                                                      | Trạm Y tế xã Hòa An            | Áp Thác Lác, xã Hòa An, huyện Giồng Riềng                            | Cấp Ban đầu |
| 83                                                      | Trạm Y tế xã Hòa Hưng          | Áp Bảy Bền, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.         | Cấp Ban đầu |
| 84                                                      | Trạm Y tế xã Hòa Lợi           | Áp Hoà Hiệp, xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng                           | Cấp Ban đầu |
| 85                                                      | Trạm Y tế xã Hòa Thuận         | Áp Hoà Bình, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 86                                                      | Trạm Y tế xã Long Thạnh        | Áp Bến Nhứt, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 87                                                      | Trạm Y tế xã Ngọc Chúc         | Áp Ngọc Bình, xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 88                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Hòa         | Áp Láng Quắm, xã Thanh Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 89                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Hưng        | Áp Thanh Trung, xã Thanh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.   | Cấp Ban đầu |
| 90                                                      | Trạm Y tế xã Thanh Lộc         | Áp Thanh An, xã Thanh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |

|                                                     |                                |                                                                          |             |
|-----------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 91                                                  | Trạm Y tế xã Thanh Phước       | Ấp Thạnh Đông, xã Thanh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 92                                                  | Trạm Y tế xã Vĩnh Thạnh        | Ấp Nguyễn Hưởng, xã Vĩnh Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 93                                                  | Trạm Y tế xã Ngọc Thuận        | Ấp Vinh Bắc, xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 94                                                  | Trạm Y tế xã Bàn Thạch         | Ấp Giồng Đá, xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 95                                                  | Trạm Y tế xã Ngọc Thành        | Ấp Ngã Năm, xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 96                                                  | Trạm Y tế xã Ngọc Hòa          | Ấp Chín Ghì, xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.            | Cấp Ban đầu |
| 97                                                  | Trạm Y tế xã Vĩnh Phú          | Ấp Vĩnh Phước, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Gò Quao</b> |                                |                                                                          |             |
| 98                                                  | Trạm Y tế thị trấn Gò Quao     | Khu phố Phước Trung II, Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang | Cấp Ban đầu |
| 99                                                  | Trạm Y tế xã Định An           | Ấp An Trung, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang                  | Cấp Ban đầu |
| 100                                                 | Trạm Y tế xã Định Hòa          | Ấp Hòa Tạo, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang                  | Cấp Ban đầu |
| 101                                                 | Trạm Y tế xã Thới Quản         | Ấp Xuân Đông, xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang               | Cấp Ban đầu |
| 102                                                 | Trạm Y tế xã Thủy Liễu         | Ấp Châu Thành, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang              | Cấp Ban đầu |
| 103                                                 | Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc | Ấp 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang               | Cấp Ban đầu |
| 104                                                 | Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa Hưng Nam | Ấp 2, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang               | Cấp Ban đầu |
| 105                                                 | Trạm Y tế xã Vĩnh Phước A      | Ấp Phước Minh, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang           | Cấp Ban đầu |
| 106                                                 | Trạm Y tế xã Vĩnh Phước B      | Ấp Phước Thọ, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang            | Cấp Ban đầu |
| 107                                                 | Trạm Y tế xã Vĩnh Tuy          | Ấp Mười Hùng, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang                | Cấp Ban đầu |
| 108                                                 | Trạm Y tế xã Vĩnh Thắng        | Ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang              | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện An Biên</b> |                                |                                                                          |             |

|                                                     |                             |                                                                   |             |
|-----------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------|
| 109                                                 | Trạm Y tế thị trấn Thứ Ba   | Khu phố 2, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 110                                                 | Trạm Y tế xã Hưng Yên       | Ấp Xẻo Rô, xã Hưng Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 111                                                 | Trạm Y tế xã Nam Thái       | Ấp 6 Đình, xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 112                                                 | Trạm Y tế xã Nam Thái A     | Ấp Bảy Biền, xã Nam Thái A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 113                                                 | Trạm Y tế xã Nam Yên        | Ấp Ba Biền, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 114                                                 | Trạm Y tế xã Đông Thái      | Ấp Bảy Chợ, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.         | Cấp Ban đầu |
| 115                                                 | Trạm Y tế xã Đông Yên       | Ấp Xẻo Đước 2, xã Đông Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 116                                                 | Trạm Y tế xã Tây Yên        | Ấp Thứ I, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 117                                                 | Trạm Y tế xã Tây Yên A      | Ấp Rẫy Mới, xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.         | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện An Minh</b> |                             |                                                                   |             |
| 118                                                 | Trạm Y tế xã Tân Thạnh      | Ấp Xẻo Nhàu B, xã Tân Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 119                                                 | Trạm Y tế xã Đông Hưng      | Ấp 10 Chợ, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 120                                                 | Trạm Y tế xã Đông Hưng A    | Ấp Rọ Ghe, xã Đông Hưng A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.        | Cấp Ban đầu |
| 121                                                 | Trạm Y tế xã Đông Hưng B    | Ấp Danh Côi, xã Đông Hưng B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.      | Cấp Ban đầu |
| 122                                                 | Trạm Y tế xã Đông Hòa       | Ấp 9 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 123                                                 | Trạm Y tế xã Đông Thạnh     | Ấp Thạnh An, xã Đông Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 124                                                 | Trạm Y tế xã Thuận Hòa      | Ấp Bàn B, xã Thuận Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.           | Cấp Ban đầu |
| 125                                                 | Trạm Y tế xã Vân Khánh      | Ấp Kim Qui B, xã Vân Khánh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 126                                                 | Trạm Y tế xã Vân Khánh Đông | Ấp Minh Giồng, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 127                                                 | Trạm Y tế xã Vân Khánh Tây  | Ấp Kim Qui A1, xã Vân Khánh Tây, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.  | Cấp Ban đầu |

|                                                           |                              |                                                                     |             |
|-----------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------|
| 128                                                       | Trạm Y tế thị trấn Thới Mười | Thị trấn Thới Mười, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Kiên Hải</b>      |                              |                                                                     |             |
| 129                                                       | Trạm Y Tế Xã An Sơn          | Ấp Cù Tron, xã An Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 130                                                       | Trạm Y Tế Xã Nam Du          | Ấp An Phú, xã Nam Du, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.              | Cấp Ban đầu |
| 131                                                       | Trạm Y Tế Xã Lại Sơn         | Ấp Bãi Nhà A, xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 132                                                       | Trạm Y Tế Xã Hòn Tre         | Ấp 1, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang                   | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng</b> |                              |                                                                     |             |
| 133                                                       | Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa        | Ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.   | Cấp Ban đầu |
| 134                                                       | Trạm Y tế xã Minh Thuận      | Ấp Minh Kiên, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.  | Cấp Ban đầu |
| 135                                                       | Trạm Y tế xã Hòa Chánh       | Ấp Vĩnh Hiệp, xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.   | Cấp Ban đầu |
| 136                                                       | Trạm Y tế xã Thạnh Yên       | Ấp Xẻo Kè a, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.    | Cấp Ban đầu |
| 137                                                       | Trạm Y tế xã Thạnh Yên A     | Ấp Hoả Vàm A, xã Thạnh Yên A, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 138                                                       | Trạm Y tế xã An Minh Bắc     | Ấp An Thạnh, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.  | Cấp Ban đầu |
| <b>Các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện Giang Thành</b>   |                              |                                                                     |             |
| 139                                                       | Trạm Y Tế Xã Phú Mỹ          | Ấp Trà Phô, xã Phú Mỹ, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.          | Cấp Ban đầu |
| 140                                                       | Trạm Y Tế Xã Tân Khánh Hòa   | Ấp Hòa Khánh, xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 141                                                       | Trạm Y Tế Xã Vĩnh Điều       | Ấp Nha Sáp, xã Vĩnh Điều, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 142                                                       | Trạm Y Tế Xã Vĩnh Phú        | Ấp Mệt Lung, xã Vĩnh Phú, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.       | Cấp Ban đầu |
| 143                                                       | Trạm Y Tế Xã Phú Lợi         | Ấp Giồng Kè, xã Phú Lợi, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.        | Cấp Ban đầu |

#### 4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân xếp cấp ban đầu: 37 cơ sở

| STT | Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                     | Địa chỉ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                 | Xếp cấp     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1   | Phòng khám Đa khoa Thanh Bình                                                                      | Số 580 khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.                   | Cấp Ban đầu |
| 2   | Doanh nghiệp tư nhân Phòng khám Đa khoa Mỹ Hạnh                                                    | Số 236, Quốc lộ 80, khu phố Lò Bom, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.        | Cấp Ban đầu |
| 3   | Công Ty TNHH MTV Phòng khám Đa khoa Nhân Hậu Phú Cường                                             | P10 số 32-36 đường số 9, khu đô thị Phú Cường, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 4   | Phòng khám Đa khoa Thanh Bình Sóc Xoài - Cty c <sub>đ</sub> ph <sub>đ</sub> n Bệnh viện Thanh Bình | Số 611 khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                       | Cấp Ban đầu |
| 5   | Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phòng khám Đa khoa Bình Dương                           | Đường Trần Đại Nghĩa, tổ 10, khu phố 8, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.  | Cấp Ban đầu |
| 6   | Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phòng khám Đa khoa Vạn Phước Sóc Xoài                   | Số 645 khu phố Thị Tứ, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.                           | Cấp Ban đầu |
| 7   | Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phòng khám Đa khoa Trung Càng                           | Số 205 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.                      | Cấp Ban đầu |
| 8   | Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phòng khám Đa khoa Đông An                              | Số 119 khu phố Đông An, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.                        | Cấp Ban đầu |
| 9   | Phòng khám Đa khoa Phi Thông                                                                       | Số 628 đường 30/4, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.                              | Cấp Ban đầu |
| 10  | Công ty TNHH T&T - Phòng khám Đa khoa 30/4 Phú Quốc                                                | Số 261A đường 30/4, khu phố 1, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 11  | Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phòng khám Đa khoa Đặng Phúc                            | Tổ 9, ấp Bảy Chợ, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.                                    | Cấp Ban đầu |
| 12  | Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Phòng khám Đa khoa Bình Dương - Chi Nhánh Đường Xuông   | Ấp Đường Xuông, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.                                 | Cấp Ban đầu |
| 13  | DNTN Phòng khám bệnh Đa khoa Bác Sĩ Bảnh                                                           | Số 276, khu phố 3, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.                                | Cấp Ban đầu |

|    |                                                                                                                   |                                                                                                                           |                |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 14 | Công ty trách nhiệm hữu hạn<br>Một thành viên Phòng khám<br>Đa khoa Thanh Nguyên                                  | Số 382/1 ấp Tân Tiến, xã Tân Thành,<br>huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.                                                   | Cấp<br>Ban đầu |
| 15 | Công ty trách nhiệm hữu hạn<br>Một thành viên Phòng khám<br>Đa khoa Liên Hương                                    | Số 103 đường Lộ Liên Hương, phường<br>Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh<br>Kiên Giang.                                 | Cấp<br>Ban đầu |
| 16 | Công ty cổ Phần Phòng<br>khám Đa khoa Sóc Ven                                                                     | Lô L1-10-L17 đường số 10 Chợ và<br>Khu dân cư, xã Định An, huyện Gò<br>Quao, tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp<br>Ban đầu |
| 17 | Công ty cổ phần Phòng<br>khám Đa Khoa Khu Công<br>nghiệp Thạnh Lộc                                                | Thửa đất số 1562, ấp Hòa Lộc, xã<br>Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh<br>Kiên Giang.                                      | Cấp<br>Ban đầu |
| 18 | Công Ty Cổ Phần Phòng<br>khám Đa khoa Thanh<br>Bình Sóc Ven                                                       | Số nhà H4-10 đường số 02 Chợ và Khu<br>dân cư, xã Định An, huyện Gò Quao,<br>tỉnh Kiên Giang.                             | Cấp<br>Ban đầu |
| 19 | Công ty TNHH Phòng<br>khám Đa khoa Thiện Mỹ                                                                       | Số 1089D Lâm Quang Ky, phường An<br>Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.                                                   | Cấp<br>Ban đầu |
| 20 | Công ty TNHH Phòng<br>khám Đa khoa Triều Nam                                                                      | Tổ 11, ấp Bảy Chợ, xã Đông Thái,<br>huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.                                                       | Cấp<br>Ban đầu |
| 21 | Phòng khám Đa khoa<br>Công ty cổ phần Phòng<br>khám Đa khoa Hòa Thuận                                             | Thửa đất 1487, Quốc lộ 61, ấp Hòa<br>Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu<br>Thành, tỉnh Kiên Giang.                       | Cấp<br>Ban đầu |
| 22 | Công ty trách Nhiệm hữu<br>hạn B V An Hòa                                                                         | Lô L10 căn 20, 21, 22 đường Phan Thị<br>Ràng, tổ 12, khu phố 4, phường An<br>Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên<br>Giang. | Cấp<br>Ban đầu |
| 23 | Phòng Khám Đa Khoa Tô<br>Châu Hà Tiên                                                                             | Số 1 đường Nguyễn Chí Thanh,<br>phương Tô Châu, thành phố Hà Tiên,<br>tỉnh Kiên Giang.                                    | Cấp<br>Ban đầu |
| 24 | Công ty cổ phần Phòng<br>khám Đa khoa Quốc Tế<br>DNG                                                              | Số 40 - 41 Lô C, khu Tái Định Cư, Khu<br>phố 10, phường Dương Đông, thành<br>phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.               | Cấp<br>Ban đầu |
| 25 | Phòng Khám Đa Khoa<br>thuộc Công ty cổ phần Y<br>Dược Tâm Đức Sinh<br>(Tên Công Ty Viết Tắt:<br>Tam Duc Sinh JSC) | Số 9J Hùng Vương, Khu phố 1, phường<br>Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh<br>Kiên Giang.                                | Cấp<br>Ban đầu |
| 26 | Phòng khám Đa khoa trực<br>thuộc Công ty TNHH<br>Phòng khám Quốc Tế Hà<br>Nội – Phú Quốc                          | Số 28 đường Lê Hồng Phong, Khu phố<br>5, phường Dương Đông, thành phố Phú<br>Quốc, tỉnh Kiên Giang.                       | Cấp<br>Ban đầu |

|    |                                                                                                                                              |                                                                                                      |             |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 27 | Công Ty TNHH Phòng khám Đa khoa Kênh 8                                                                                                       | Số 324, Quốc lộ 80, ấp Đông Thành, xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| 28 | Phòng khám Đa khoa Hùng Vương                                                                                                                | Số 5 đường Hùng Vương, khu phố 1, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.            | Cấp Ban đầu |
| 29 | Phòng khám Đa khoa thuộc Địa điểm kinh doanh Công ty cổ phần Phòng khám Đa khoa S.O.S Phú Quốc - Cơ Sở 2                                     | 243 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 6, Khu phố 8, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.             | Cấp Ban đầu |
| 30 | Phòng khám Đa khoa Ngọc Tâm                                                                                                                  | Khu phố Xà Xía, phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.                                   | Cấp Ban đầu |
| 31 | Địa điểm kinh doanh Chi nhánh tại Kiên Giang Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc Tế Vinmec (Phòng Khám Đa khoa Quốc Tế Vinmec Dương Đông) | Đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 4, phường Dương Đông, TP Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.                 | Cấp Ban đầu |
| 32 | Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Tris Clinic (Tên Công Ty Viết Tắt: Tris Clinic)                                                              | Số 07, đường Cao Thắng, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.                        | Cấp Ban đầu |
| 33 | Công Ty Cổ Phần Phòng khám Đa khoa Thanh Bình Xẻo Rô (Tên Công Ty Viết Tắt: PKĐK Thanh Bình Xẻo Rô)                                          | 219 Quốc lộ 63, xã Hưng Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.                                         | Cấp Ban đầu |
| 34 | Phòng khám Đa khoa Nhân Đạo Kinh 7                                                                                                           | Số 87, ấp Kinh 7B, xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.                                 | Cấp Ban đầu |
| 35 | Doanh nghiệp tư nhân Phòng khám Đa khoa Tâm Khang                                                                                            | Thửa đất số 01, tổ 82, khu phố Vĩnh Phước 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang. | Cấp Ban đầu |
| 36 | Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Y Dược Khải Hoàn                                                                                             | Tổ 01, khu phố 3, thị trấn Mười Một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, tỉnh Kiên Giang.                | Cấp Ban đầu |
| 37 | Công ty cổ phần Phòng khám Đa khoa Quốc tế Sài                                                                                               | S259, S354 khu đô thị Sun Grand City, phường An Thới, TP. Phú Quốc, tỉnh                             | Cấp Ban đầu |

|  |              |             |  |
|--|--------------|-------------|--|
|  | Gòn Phú Quốc | Kiên Giang. |  |
|--|--------------|-------------|--|

Sở Y tế tỉnh Kiên Giang thông báo Danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang và trên phần mềm chatluongbenhvien.vn của Bộ Y tế đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân biết thông tin.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm công khai kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật kèm theo số điểm trên Trang thông tin điện tử của cơ sở và tại nơi đón tiếp người bệnh.

Thông báo này sẽ được Sở Y tế tỉnh Kiên Giang tiếp tục rà soát và cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang <sup>1</sup> và trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, khi có sự thay đổi thông tin./.

**Nơi nhận:**

- Cục QL KCB (b/c);
- Vụ BHXH (b/c);
- HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Y tế các tỉnh, tp;
- BHXH tỉnh (p/h);
- UBND huyện, tp;
- GD và các PGĐ SYT;
- Các phòng chuyên môn sở;
- Các cơ sở KB, CB trên địa bàn tỉnh;
- Trang TTĐT;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, NVY, “HT”.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trúc Giang**

<sup>1</sup>:<https://syti.kiengiang.gov.vn/trang/VanBan/chitietvb.aspx?loaivb=V%C4%83n%20b%E1%BA%A3n%20Y%20t%E1%BA%BF%20%C4%91%E1%BB%8Ba%20ph%C6%B0%C6%A1ng&itemID=7612>